ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4967 /QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 24 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Kho dữ liệu dùng chung thành phố Cần Thơ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 331/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin;

Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0);

Căn cứ Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Khung kiến trúc dữ liệu thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 4941/TTr-SKHCN ngày 18 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Kho dữ liệu dùng chung thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT: TU, HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQVN và các đoàn thể TP;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- VP UBND TP (2C, 3C);
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu VT, VHQ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Nguyễn Văn Khởi

ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Quản lý, vận hành và khai thác Kho dữ liệu dùng chung thành phố Cần Thơ

(Kèm theo Quyết định số 4967/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành và khai thác Kho dữ liệu dùng chung thành phố Cần Thơ.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ dữ liệu chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến Kho dữ liệu dùng chung thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Kho dữ liệu dùng chung thành phố (Kho DLDC)* là hạ tầng dữ liệu tập trung phục vụ việc tiếp nhận, lưu trữ, quản lý, tích hợp, đồng bộ, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu dùng riêng của các cơ quan, đơn vị và các nguồn dữ liệu được chia sẻ từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành và các cơ sở dữ liệu khác theo quy định của pháp luật.

2. *Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố Cần Thơ* là nền tảng dùng chung của thành phố, thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị với nhau và với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành, địa phương, tổ chức theo quy định của pháp luật.

3. *Chủ sở hữu dữ liệu* là cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền quyết định việc xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng và trao đổi giá trị của dữ liệu do mình sở hữu.

4. *Chủ quản dữ liệu* là cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu theo yêu cầu của chủ sở hữu dữ liệu.

5. *Dữ liệu dùng chung* là dữ liệu được cơ quan có thẩm quyền xác định hoặc pháp luật quy định phải kết nối, chia sẻ để nhiều cơ quan, đơn vị khai thác, sử dụng phục vụ hoạt động quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và các mục đích hợp pháp khác.

6. *Từ điển dữ liệu dùng chung* là tập hợp các định nghĩa, cấu trúc dữ liệu, mô hình ngữ nghĩa và quy tắc chuẩn hóa dữ liệu dùng để chuẩn hóa tên gọi, định nghĩa nghiệp vụ, định nghĩa kỹ thuật và quy tắc quản lý khác đối với từng trường dữ liệu để sử dụng trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành, địa phương; định danh duy nhất, rõ ràng về ngữ nghĩa, phạm vi áp dụng cho mỗi thuật ngữ; bảo đảm tính mở rộng, khả năng tích hợp và liên thông với các chuẩn dữ liệu quốc tế phổ biến.

7. *Dữ liệu mở là* dữ liệu mà mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu đều được tiếp cận, chia sẻ, khai thác, sử dụng.

8. *Đơn vị quản lý, vận hành Kho DLDC* là Sở Khoa học và Công nghệ.

9. *Đơn vị khai thác dữ liệu* là cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng được phép khai thác hoặc được cấp quyền truy cập, truy xuất, tiếp nhận và sử dụng dữ liệu từ Kho DLDC thành phố phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mục đích và phạm vi khai thác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, vận hành và khai thác Kho dữ liệu dùng chung

1. Kho DLDC được quản lý, vận hành tập trung, thống nhất, bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục, an toàn và đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, tích hợp, lưu trữ, cung cấp, khai thác và sử dụng dữ liệu.

2. Việc tiếp nhận, tích hợp và quản lý dữ liệu trong Kho DLDC được thực hiện theo các quy định về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng và các quy định khác có liên quan; đúng mục đích, đầy đủ, chính xác, kịp thời và đáp ứng yêu cầu về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

3. Việc quản lý, vận hành và khai thác Kho DLDC phù hợp với Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu, Từ điển dữ liệu dùng chung và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng.

Chương II
KẾT NỐI, CHIA SẺ DỮ LIỆU VỚI KHO DỮ LIỆU DÙNG CHUNG

Điều 5. Kết nối dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung

1. Việc kết nối, cung cấp, khai thác và chia sẻ dữ liệu giữa các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị với Kho DLDC được thực hiện thông qua các dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố Cần Thơ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Sở Khoa học và Công nghệ công bố các tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn kết nối và các thông tin cần thiết phục vụ việc đồng bộ dữ liệu chia sẻ từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các chủ sở hữu dữ liệu, chủ quản dữ liệu theo quy định.

3. Đơn vị chủ quản dữ liệu trong phạm vi, nhiệm vụ được giao thực hiện xây dựng, công bố, bảo đảm an ninh mạng, duy trì và cập nhật các dịch vụ chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu; bảo đảm chất lượng, tính sẵn sàng và tính chính xác của dữ liệu được chia sẻ.

4. Định kỳ hằng năm và khi phát sinh cơ sở dữ liệu mới hoặc có thay đổi về phạm vi, nội dung dữ liệu, đơn vị chủ quản dữ liệu thực hiện rà soát các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin và dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; xác định dữ liệu thuộc đối tượng kết nối, chia sẻ theo các danh mục dùng chung thành phố và gửi kết quả rà soát và đề xuất phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu để Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, theo dõi và phối hợp triển khai.

5. Thông tin công bố đối với mỗi dịch vụ chia sẻ dữ liệu bao gồm:

a) Tên dịch vụ;

b) Đơn vị cung cấp;

c) Địa chỉ cung cấp dịch vụ;

d) Mô tả chức năng và phạm vi dữ liệu được chia sẻ;

đ) Đối tượng được phép khai thác;

e) Hình thức và phương thức chia sẻ dữ liệu;

g) Cấu trúc dữ liệu trao đổi, định dạng dữ liệu và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng;

h) Mô hình kết nối;

i) Cơ chế xác thực, phân quyền truy cập;

k) Điều kiện, yêu cầu và giới hạn khai thác (nếu có);

l) Phiên bản dịch vụ, tần suất cập nhật;

m) Các thông số, tài liệu kỹ thuật cần thiết khác.

6. Các dịch vụ chia sẻ dữ liệu được công bố trên Cổng dữ liệu thành phố hoặc nền tảng do cơ quan có thẩm quyền quản lý để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tra cứu, đăng ký khai thác theo quy định. Đối với các dịch vụ chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi hạn chế chia sẻ hoặc có điều kiện khai thác, việc truy cập và sử dụng được thực hiện trên cơ sở chấp thuận của đơn vị chủ sở hữu dữ liệu, chủ quản dữ liệu và thông qua cơ chế xác thực, cấp quyền, kiểm soát truy cập theo quy định.

Điều 6. Khai thác, sử dụng dữ liệu trên Kho dữ liệu dùng chung

1. Dữ liệu trên Kho DLDC được cung cấp cho cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân theo quyền khai thác được cấp và thông qua các hình thức phù hợp với tính chất dữ liệu, gồm truy vấn, cung cấp tập dữ liệu, dịch vụ dữ liệu, giao diện lập trình ứng dụng (API) và các hình thức khác theo quy định.

2. Dữ liệu trên Kho DLDC đáp ứng điều kiện khai thác được cung cấp cho các hệ thống, nền tảng và ứng dụng của thành phố phục vụ tổng hợp, phân tích, thống kê, dự báo, hỗ trợ ra quyết định và chỉ đạo, điều hành; trong đó có Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu, nền tảng Giám sát điều hành, nền tảng trí tuệ nhân tạo của thành phố.

3. Dữ liệu thuộc danh mục dữ liệu mở được cung cấp cho Cổng dữ liệu thành phố dưới hình thức tập dữ liệu mở hoặc dịch vụ dữ liệu mở theo quy định, bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ với Cổng dữ liệu quốc gia.

Điều 7. Quy trình truy cập, khai thác dữ liệu

1. Sở Khoa học và Công nghệ thiết lập, quản lý, công bố và duy trì các dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên Kho DLDC đối với các dữ liệu thuộc danh mục dữ liệu dùng chung của thành phố; công bố các tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn kết nối và các thông tin cần thiết phục vụ việc khai thác dữ liệu theo quy định.

2. Quy trình đăng ký khai thác dữ liệu trên Kho DLDC:

a) Dựa trên danh sách danh mục dữ liệu dùng chung, từ điển dữ liệu của thành phố đã công bố và danh mục các dữ liệu đã được tích hợp về Kho DLDC, các đơn vị khai thác dữ liệu có nhu cầu khai thác dữ liệu nhưng chưa được cấp quyền hoặc có nhu cầu thay đổi, mở rộng phạm vi khai thác gửi văn bản đề nghị về Sở Khoa học và Công nghệ. Việc đăng ký căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nhu cầu sử dụng dữ liệu của cơ quan, đơn vị;

b) Thông tin đơn vị khai thác dữ liệu phải cung cấp khi có nhu cầu khai thác dữ liệu: Thông tin đơn vị; tên dịch vụ, tập dữ liệu, trường dữ liệu và phạm vi dữ liệu cần khai thác; thông tin Hệ thống thông tin kết nối, tiếp nhận dữ liệu khai thác; phương thức kết nối, tần suất, khối lượng dự kiến và thời hạn khai thác; mục đích khai thác dữ liệu; yêu cầu về lưu trữ, bảo mật và phân quyền sử dụng dữ liệu; cam kết sử dụng dữ liệu đúng mục đích, phạm vi và tuân thủ quy định pháp luật. Việc đăng ký được thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này;

c) Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận, kiểm tra thông tin đăng ký, xác định đối tượng, mục đích và phạm vi khai thác; thực hiện cấp quyền, cấu hình kết nối, điều chỉnh quyền khai thác theo quy định. Đối với dữ liệu thuộc đối tượng chia sẻ bắt buộc, dữ liệu dùng chung mà cơ quan, đơn vị đề nghị khai thác thuộc đối tượng khai thác, việc cấp quyền không phụ thuộc vào chấp thuận riêng của đơn vị chủ quản

dữ liệu. Đối với dữ liệu hạn chế chia sẻ, dữ liệu có điều kiện khai thác, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với đơn vị chủ sở hữu dữ liệu, chủ quản dữ liệu và cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp quyền theo điều kiện tiếp cận đã được công bố. Trường hợp từ chối, Sở Khoa học và Công nghệ trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do và căn cứ pháp luật hạn chế chia sẻ dữ liệu.

Chương III
QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC KHO DỮ LIỆU DÙNG CHUNG THÀNH PHỐ

Điều 8. Kiến trúc, thành phần Kho dữ liệu dùng chung

1. Kho DLDC tổ chức theo kiến trúc dữ liệu tập trung, thống nhất, có khả năng mở rộng, tích hợp, liên thông và được cập nhật, điều chỉnh phù hợp với Khung kiến trúc dữ liệu thành phố, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu thực tế trong từng giai đoạn.

2. Các thành phần của Kho DLDC thành phố được xây dựng, quản lý và vận hành thống nhất, phù hợp với Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia và Khung kiến trúc dữ liệu thành phố đã được cấp có thẩm quyền ban hành, bảo đảm thực hiện các chức năng tiếp nhận, tích hợp, xử lý, lưu trữ, quản lý, đồng bộ, cung cấp, khai thác, giám sát và bảo đảm an toàn dữ liệu.

Điều 9. Quản trị, quản lý dữ liệu trên Kho dữ liệu dùng chung

1. Dữ liệu trên Kho DLDC được tổ chức, quản lý thống nhất theo cấu trúc và yêu cầu kỹ thuật được áp dụng đối với từng loại dữ liệu.

2. Dữ liệu được tạo lập, quản lý và cập nhật tại cơ sở dữ liệu nguồn; việc tích hợp, đồng bộ vào Kho DLDC không làm thay đổi nguồn gốc, trách nhiệm quản lý và trách nhiệm bảo đảm chất lượng dữ liệu của đơn vị chủ quản dữ liệu.

3. Các loại dữ liệu bao gồm: dữ liệu đặc tả (siêu dữ liệu/từ điển dữ liệu), dữ liệu danh mục dùng chung, dữ liệu chủ, dữ liệu giao dịch, dữ liệu lớn, dữ liệu tổng hợp, dữ liệu kết quả phân tích, dữ liệu mở; dữ liệu nào thuộc danh mục dữ liệu dùng chung được đưa vào Kho DLDC theo quy định, bảo đảm phục vụ khai thác, sử dụng.

4. Dữ liệu đưa vào Kho DLDC được thực hiện kiểm tra, chuẩn hóa, tích hợp và đồng bộ theo yêu cầu kỹ thuật và quy trình tiếp nhận dữ liệu của Kho DLDC; thông tin về nguồn dữ liệu, cấu trúc, định dạng và các thuộc tính cần thiết được ghi nhận trong quá trình tiếp nhận.

5. Dữ liệu trên Kho DLDC được cập nhật, đồng bộ theo tần suất và phương thức được xác định đối với từng nguồn dữ liệu; việc cập nhật, đồng bộ bảo đảm dữ liệu được ghi nhận đầy đủ, phản ánh trạng thái cập nhật của dữ liệu tại nguồn.

6. Dữ liệu được kiểm tra, đối soát và xử lý trong quá trình tiếp nhận, tích hợp, đồng bộ và quản lý trên Kho DLDC; trường hợp phát hiện dữ liệu sai sót, sai lệch, không đầy đủ, không phù hợp với thực tế thì cơ quan quản lý Kho DLDC phối hợp với đơn vị chủ quản dữ liệu thực hiện việc xác minh dữ liệu, hiệu chỉnh, cập nhật hoặc xử lý tại nguồn theo quy định và phối hợp đồng bộ lại dữ liệu về Kho DLDC.

7. Dữ liệu trên Kho DLDC được quản lý theo vòng đời, bao gồm cập nhật, lưu trữ, lưu trữ lịch sử và xử lý khi hết thời hạn lưu trữ theo quy định; bảo đảm khả năng truy xuất, theo dõi và đối soát khi cần thiết.

8. Việc kiểm tra, đánh giá chất lượng dữ liệu trên Kho DLDC được thực hiện định kỳ hoặc khi có yêu cầu, tập trung vào tính đầy đủ, chính xác, nhất quán, kịp thời, toàn vẹn, duy nhất và khả năng khai thác, sử dụng của dữ liệu.

Điều 10. Quản lý, vận hành Kho dữ liệu dùng chung

1. Kho DLDC được quản lý, vận hành trên hạ tầng Trung tâm dữ liệu thành phố và các hạ tầng kỹ thuật dùng chung thành phố, bảo đảm năng lực, khả năng mở rộng và duy trì hoạt động ổn định, liên tục của Kho DLDC.

2. Hoạt động quản lý, vận hành Kho DLDC bao gồm:

a) Quản lý hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phần mềm và các thành phần của Kho DLDC;

b) Quản lý tài khoản, định danh, xác thực và phân quyền truy cập, khai thác dữ liệu;

c) Theo dõi, giám sát trạng thái hoạt động và kết nối của Kho DLDC; hỗ trợ xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành;

d) Quản lý và duy trì các dịch vụ cung cấp dữ liệu của Kho DLDC;

đ) Thực hiện sao lưu, phục hồi, ghi nhật ký, giám sát, truy vết và xử lý sự cố, bảo đảm khả năng hoạt động liên tục của Kho DLDC;

e) Quản lý, cập nhật và cung cấp tài liệu kỹ thuật phục vụ kết nối, tích hợp, cung cấp và khai thác dữ liệu từ Kho DLDC.

Điều 11. Bảo đảm an ninh mạng Kho dữ liệu dùng chung

1. Kho DLDC được bảo đảm an ninh mạng hệ thống thông tin theo cấp độ, phù hợp với các yêu cầu về an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước và các yêu cầu khác có liên quan.

2. Áp dụng các biện pháp bảo đảm an ninh mạng đối với Kho DLDC theo hồ sơ cấp độ và các phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, duy trì tính bí mật, tính toàn vẹn và tính sẵn sàng của hệ thống và dữ liệu; bảo đảm biện pháp bảo vệ phù hợp với tính chất, mức độ và yêu cầu bảo vệ của từng loại dữ liệu.

3. Kiểm soát, phân quyền truy cập, bảo vệ dữ liệu trong quá trình lưu trữ, truyền nhận, cung cấp và khai thác theo nguyên tắc đúng đối tượng, đúng phạm vi, tối thiểu quyền cần thiết, phù hợp với nhiệm vụ được giao và yêu cầu bảo vệ dữ liệu.

4. Xây dựng các phương án phát hiện, cảnh báo, xử lý và khôi phục khi xảy ra sự cố hoặc nguy cơ mất an ninh mạng trên Kho DLDC; định kỳ kiểm tra, đánh giá và rà soát để kịp thời khắc phục các nguy cơ, điểm yếu của hệ thống.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức quản lý, vận hành và khai thác dữ liệu dùng chung thành phố; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Quy chế này.

2. Chỉ đạo Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh thực hiện việc theo dõi, giám sát tình trạng kết nối, chia sẻ dữ liệu; tiếp nhận, tổng hợp và cảnh báo các sự cố về kết nối, chia sẻ dữ liệu và an ninh mạng theo phân công; phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong xử lý và khôi phục hoạt động.

3. Theo dõi, tổng hợp kết quả kiểm tra, đối soát dữ liệu trên Kho DLDC; phối hợp với chủ quản dữ liệu xử lý các vấn đề phát sinh.

4. Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trong việc kết nối, tích hợp dữ liệu với Kho DLDC; hướng dẫn việc khai thác dữ liệu từ Kho DLDC phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành, phân tích, dự báo và phát triển các ứng dụng số, trí tuệ nhân tạo.

5. Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Quy chế; định kỳ hoặc theo yêu cầu báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc.

Điều 13. Công an thành phố

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá định kỳ việc bảo đảm an ninh dữ liệu, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu, việc tuân thủ quy định pháp luật về an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

2. Chủ trì giám sát, ứng cứu sự cố an ninh mạng đối với Kho DLDC theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì cập nhật danh mục dữ liệu, từ điển dữ liệu của thành phố.

Điều 14. Đơn vị chủ sở hữu dữ liệu, chủ quản dữ liệu

1. Tổ chức quản trị, quản lý dữ liệu thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; chịu trách nhiệm về nguồn gốc, chất lượng và tính cập nhật của dữ liệu do mình quản lý.

2. Rà soát, xác định và cập nhật thông tin dữ liệu và siêu dữ liệu theo yêu cầu về Kho DLDC, các tài liệu kỹ thuật kết nối và các quy định khác có liên quan.

3. Chủ quản dữ liệu thực hiện tổ chức tạo lập, thu thập, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật, kiểm tra và đối soát dữ liệu; bảo đảm dữ liệu phù hợp với yêu cầu nghiệp vụ, thống nhất với nguồn dữ liệu gốc và đáp ứng các tiêu chí chất lượng theo quy định.

4. Bảo đảm hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ với Kho DLDC; cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu kỹ thuật và phối hợp thực hiện việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định.

5. Duy trì việc cập nhật, đồng bộ và chia sẻ dữ liệu theo tần suất, phương thức được xác định trong phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu; kịp thời xử lý dữ liệu sai lệch, thiếu, trùng lặp, không nhất quán hoặc không được cập nhật đúng thời hạn.

6. Bố trí đầu mối phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu; kịp thời thông báo các sự cố về kết nối, chia sẻ dữ liệu và an ninh mạng theo quy định.

7. Bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước và các quyền, lợi ích hợp pháp trong quá trình quản lý, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

8. Thực hiện nhiệm vụ về kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Điều 5, Điều 6 và Điều 7 của Quy chế này.

Điều 15. Đơn vị khai thác dữ liệu

1. Khai thác, sử dụng dữ liệu từ Kho DLDC đúng phạm vi, quyền truy cập và mục đích được cấp; không tự ý cung cấp, chuyển giao hoặc sử dụng dữ liệu cho mục đích khác; không làm thay đổi, sai lệch dữ liệu nguồn trong quá trình khai thác, sử dụng.

2. Quản lý, bảo vệ tài khoản, thông tin xác thực và các phương tiện được cấp để truy cập, khai thác dữ liệu; không chia sẻ quyền truy cập cho tổ chức, cá nhân khác.

3. Bảo đảm an ninh mạng, bảo mật dữ liệu trong quá trình tiếp nhận, lưu trữ, xử lý và sử dụng; tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước và an ninh mạng.

4. Bảo đảm hệ thống, ứng dụng và giải pháp kỹ thuật sử dụng để khai thác dữ liệu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và an toàn theo quy định.

5. Thông báo cho đơn vị quản lý, vận hành Kho DLDC và chủ quản dữ liệu khi phát hiện dữ liệu có sai sót, sai lệch, không đầy đủ, không được cập nhật hoặc có dấu hiệu mất an toàn thông tin; phối hợp kiểm tra, đối soát và xử lý theo quy định.

6. Phối hợp, cung cấp thông tin phục vụ việc kiểm tra, giám sát, truy vết hoạt động khai thác dữ liệu và thu hồi quyền truy cập của cơ quan có thẩm quyền; phối hợp xử lý sự cố, vi phạm và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng dữ liệu.

7. Khi có nhu cầu sử dụng dữ liệu dùng chung hoặc thay đổi mục đích, phạm vi, hệ thống khai thác dữ liệu so với nội dung đã được cấp quyền, các đơn vị khai thác liên hệ Sở Khoa học và Công nghệ để được xem xét, cấp hoặc điều chỉnh quyền và cung cấp thông tin kết nối theo quy định.

8. Thực hiện nhiệm vụ về kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Điều 5, Điều 6 và Điều 7 của Quy chế này.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này và rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, minh bạch và tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

2. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức triển khai các nội dung quy định tại Quy chế này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, bất cập, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo xử lý kịp thời./.

Phụ lục
MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ KHAI THÁC DỮ LIỆU
TRÊN KHO DỮ LIỆU DÙNG CHUNG THÀNH PHỐ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ KHAI THÁC DỮ LIỆU TRÊN KHO DỮ LIỆU DÙNG CHUNG THÀNH PHỐ

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ

Căn cứ nhu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

Chúng tôi, đơn vị:

1. Tên cơ quan/đơn vị: .....

2. Mã định danh điện tử của cơ quan/đơn vị: .....

3. Địa chỉ: .....

4. Điện thoại: .....

5. Email: .....

Đề nghị được đăng ký khai thác dữ liệu từ Kho dữ liệu dùng chung như sau:

I. Thông tin hệ thống khai thác dữ liệu

1. Tên hệ thống: .....

2. Tên miền (nếu có): .....

3. Phương thức kết nối:

☐ LGSP

☐ Khác: .....

II. Thông tin dịch vụ đăng ký khai thác

Đơn vị đề nghị đăng ký khai thác các dữ liệu sau:

STT	Loại dữ liệu	Mục đích sử dụng	Tần suất
1	...	...	...
2	...	...	...

III. Thông tin liên hệ và xử lý yêu cầu

Để đảm bảo vận hành thông suốt và xử lý sự cố (nếu có), chúng tôi cử cán bộ đầu mối phối hợp như sau:

1. Lãnh đạo cơ quan, đơn vị:

Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Số điện thoại: ..... Email: .....

2. Đầu mối nghiệp vụ:

Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Số điện thoại: ..... Email: .....

3. Đầu mối kỹ thuật công nghệ thông tin:

Họ và tên: ..... Chức vụ: .....

Số điện thoại: ..... Email: .....

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)